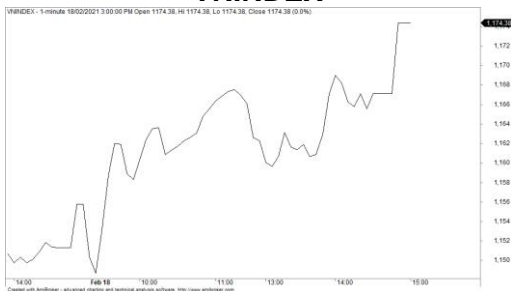


Diễn biến thị trường trong phiên

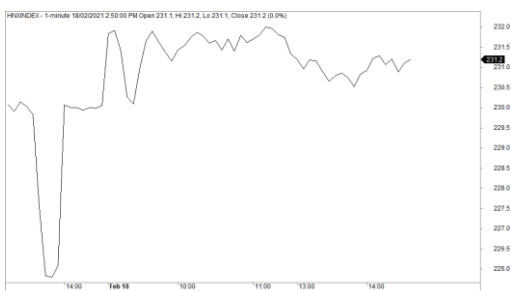
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,174.38	230.96	75.35
% ngày	1.61%	0.41%	-0.51%
% tuần	5.33%	2.69%	2.09%
% tháng	-1.47%	0.20%	-4.07%
% năm	26.56%	109.83%	33.96%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	14,949	2,228	920
TB 1 tuần	14,351	1,850	819
TB 1 tháng	15,424	2,093	861
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,983.90	13.34	36.32
Bán	1,366.73	41.19	38.39
Giá trị ròng	617.17	-27.85	-2.06
Độ rộng TT			
Mã Tăng	216	99	171
Mã Giảm	122	90	84
Không Đổi	75	173	648
Chỉ số chính			
P/E	17.99	15.24	27.49
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,338	271	1,022
LS Cổ tức	2.60%	3.54%	3.85%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số TTCK Việt Nam tiếp tục nối dài đà tăng. Mặc dù rung lắc mạnh trong phiên cũng là phiên đáo hạn HĐTL Tháng 02 nhưng các chỉ số đều đóng cửa ở mức cao nhất phiên. Chỉ số VN-Index chốt phiên tại 1174.38 điểm tương ứng mức tăng 1.61%. Chỉ số HNX-Index tăng yếu hơn với mức tăng 0.17 tạm dừng ở 230.96 điểm. Chỉ số Upcom-Index giảm 0.51%. Tổng giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường đạt 16,908 tỷ đồng.

Chỉ số VN30-Index ghi nhận mức tăng 1.11% yếu hơn so với chỉ số chính. Đáng chú ý, lực cầu mạnh trong phiên ATC ở nhiều mã bluechips lớn như VIC, MSN, BID, VRE, VHM, VCB kéo chỉ số đóng cửa ở mức cao nhất phiên. SSI, STB là 2 mã yếu hơn thị trường chung trong VN30-Index.

Về nhóm ngành, nhóm Phân bón (DPM, DCM), Thủy sản (MPC, ANV, VHC...), Bất động sản (KBC, NLG, KDH), Dầu khí (PVT, PVD, PVS)...ghi nhận mức tăng khá tốt. Xét về yếu tố vốn hoá, nhóm Mid-Cap là nhóm có hiệu suất tốt nhất thị trường trong phiên hôm nay.

Khối ngoại duy trì động thái mua ròng với hơn 587 tỷ đồng toàn thị trường trong đó HPG (220 tỷ), FUEVFVND (111 tỷ), VHM (109 tỷ) dẫn đầu danh sách. Ở chiều bán, SSI (28 tỷ), CTG (27 tỷ), NVL (26 tỷ) được bán ròng nhiều nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ còn xuất hiện nhịp rung lắc trong phiên và duy trì đà tăng trong phiên kế tiếp. Đồng thời, chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại mức kháng cự 1,200 điểm trong một vài phiên tới, điểm tích cực là chỉ số VN30 xác lập mức đỉnh kỷ lục và đà thị giá của chỉ số này có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên chúng tôi kỳ vọng xu hướng tăng có thể sẽ tiếp tục mở rộng về các mức cao hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tiếp tục tăng mạnh và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp cho thấy kịch bản vượt mức kháng cự 1,200 điểm được đánh giá cao trong ngắn hạn.

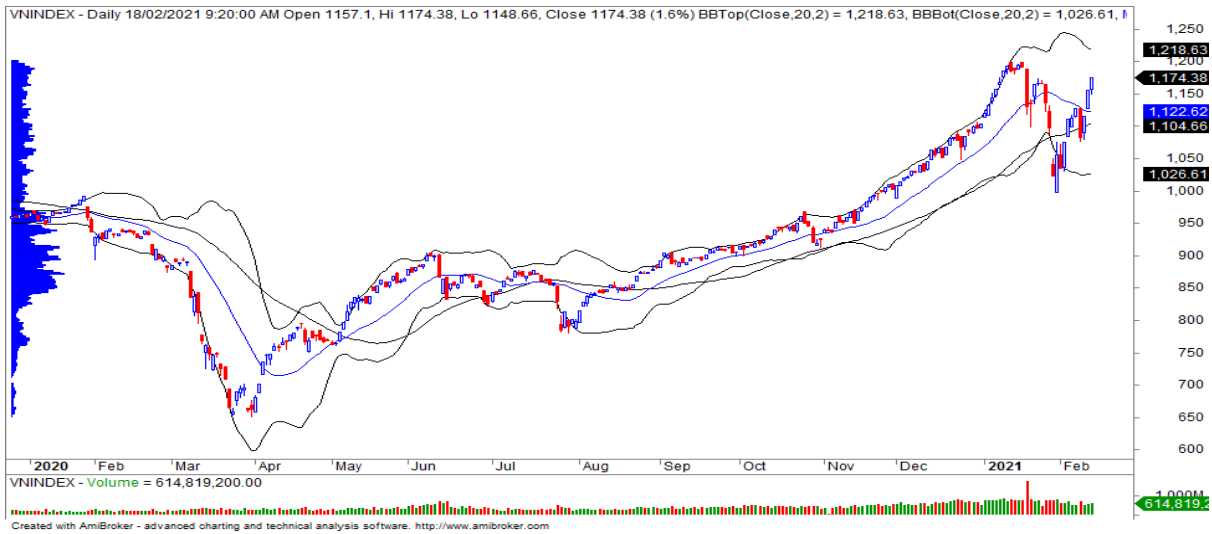
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

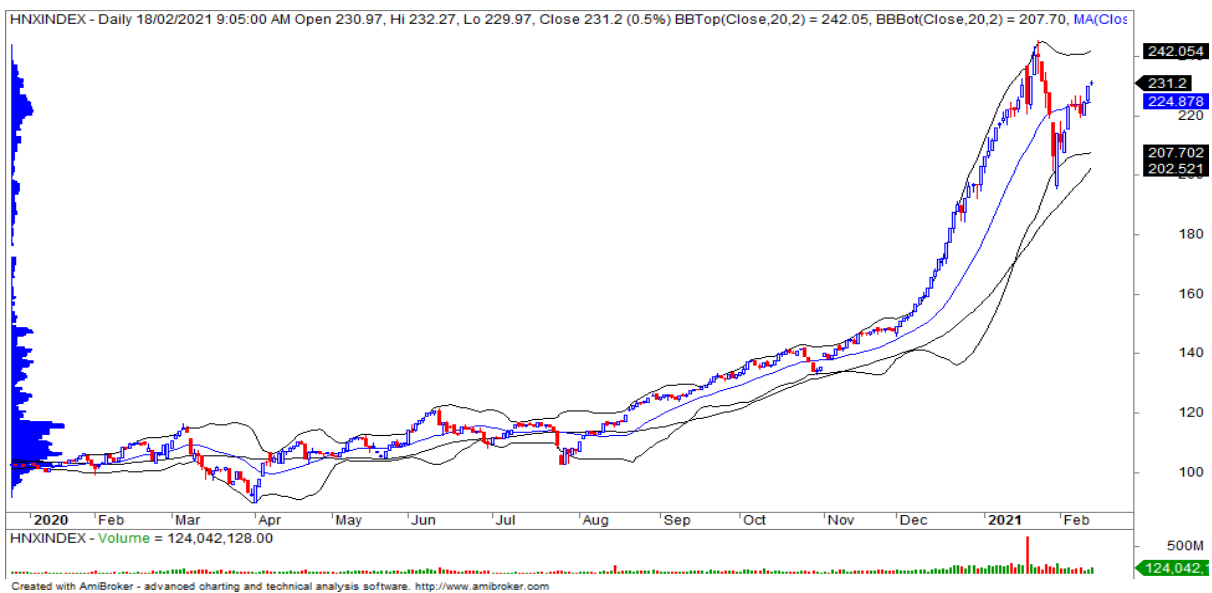


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1200	1250	1050	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	231	248	196	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1192	1230	1042	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	835	845	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1174.38	1.61%	HNI	230.96	0.41%	UPCoM	75.35	-0.51%
VN30	1187.94	1.11%	HN30	353.02	0.92%			
VN Mid	1401.99	1.62%	VNX	1136.41	1.25%			
VN Small	1130.09	0.94%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1983.9		Mua	13.34		Mua	36.32	
Bán	1366.73		Bán	41.19		Bán	38.39	
GT rỗng	617.17		GT rỗng	-27.85		GT rỗng	-2.06	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDH	530	6.98%	VGS	1200	9.45%	HPI	3273	14.05%
NHA	1900	6.95%	CEO	900	9.18%	BOT	6562	13.10%
ACL	850	6.88%	PVS	1200	5.83%	MPC	3279	10.41%
IMP	3900	6.88%	DTD	1200	4.40%	G36	1003	8.15%
HTN	2500	6.88%	NTP	1400	4.05%	VEF	6235	7.09%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-400	-5.97%	SCI	-3500	-5.74%	SGB	-392	-3.14%
AGR	-400	-3.36%	NRC	-800	-3.43%	VLB	-1035	-1.82%
CTS	-500	-3.33%	BVS	-600	-2.84%	SBS	-64	-1.00%
BSI	-450	-3.14%	TNG	-500	-2.23%	ACV	-598	-0.82%
VIX	-650	-2.43%	MBS	-400	-1.97%	QTP	-20	-0.15%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	378,305		THD	58,800		ACV	156,962	
VIC	372,067		SHB	27,734		MCH	67,388	
VHM	339,478		VCS	13,120		VEA	59,727	
VNM	227,805		IDC	12,540		BSR	38,775	
BID	174,556		PVS	10,420		MSR	22,501	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
FLC	30,338,300	30,598,583	PVS	26,445,951	11,472,463	BSR	23,100,408	10,727,753
PVD	28,385,400	12,662,561	SHB	19,042,071	27,236,695	SBS	2,471,149	2,809,383
MBB	23,366,681	17,742,983	CEO	7,710,339	4,439,203	G36	2,453,735	1,471,407
STB	22,629,000	28,124,111	IDC	7,303,960	5,382,053	OIL	2,198,610	1,596,551
HPG	21,618,700	28,320,033	KLF	6,801,425	7,795,877	LTG	1,528,851	584,074

Nguồn: Bloomberg & YSVN

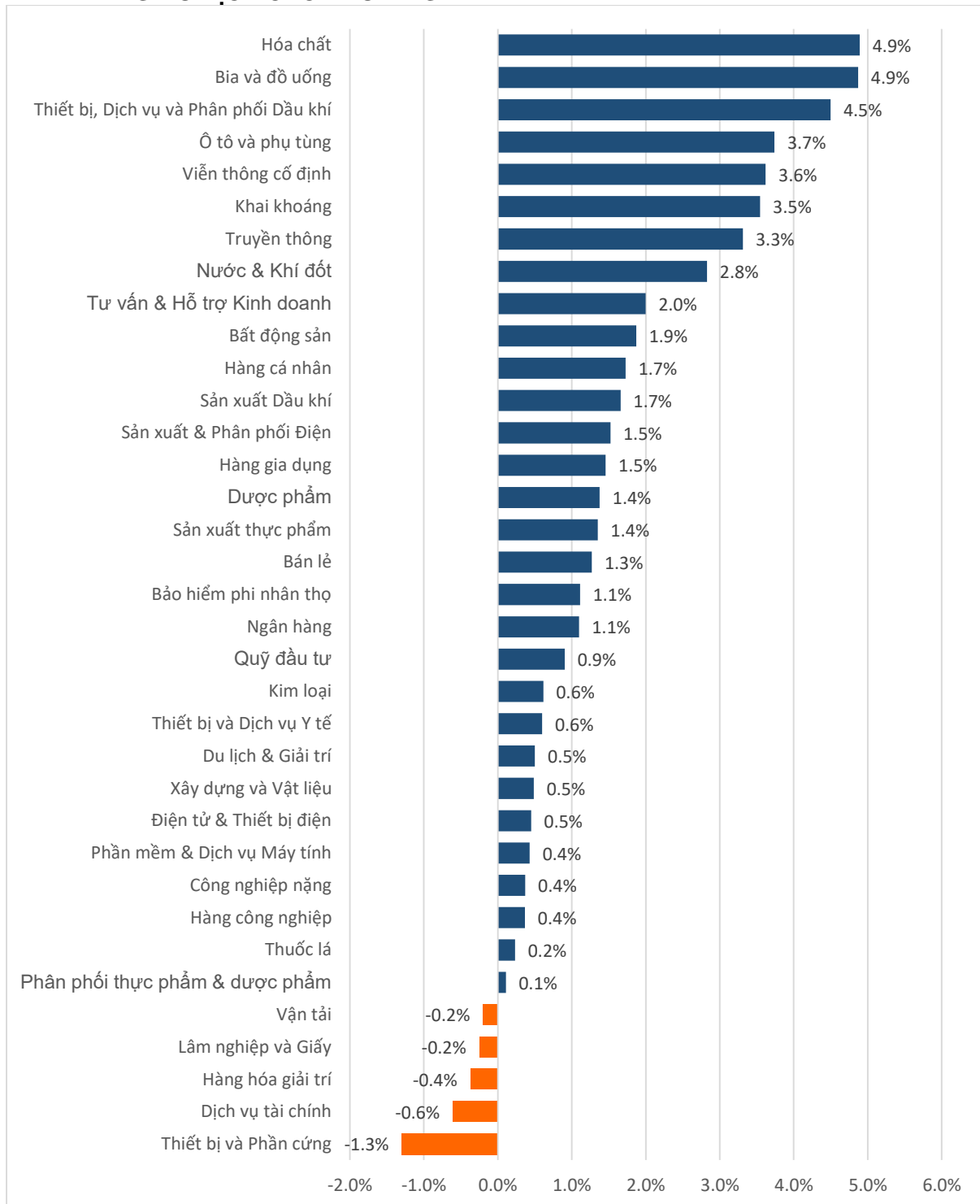
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



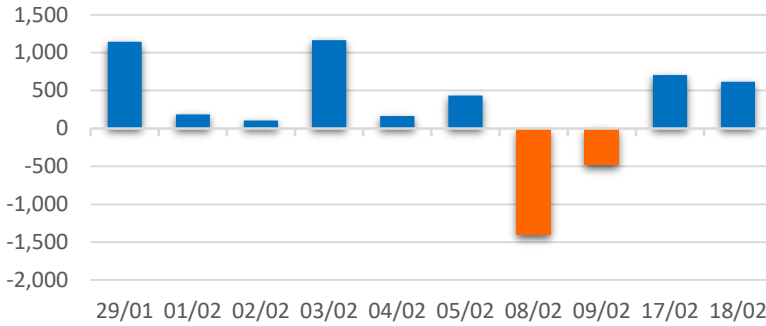
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

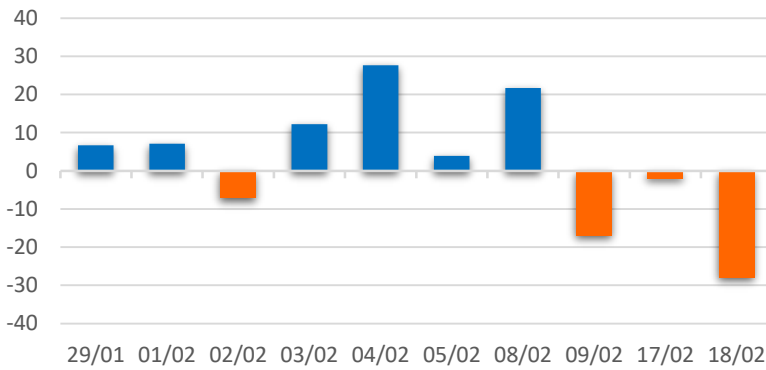
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	220,009	SSI	28,087
FUEVFNVD	111,149	CTG	26,890
VHM	109,060	NVL	25,812
VRE	67,418	STB	25,333
VCB	56,134	HSG	22,962

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

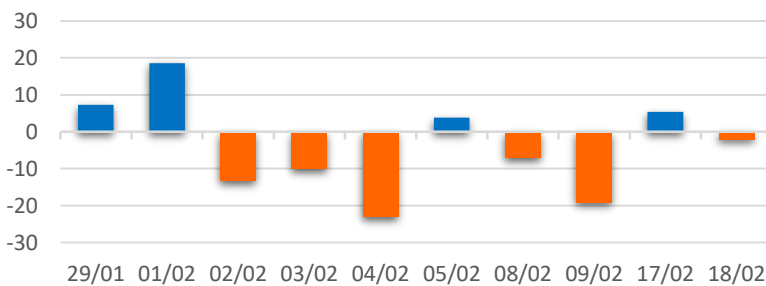
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVB	9,657	VNC	24,558
TIG	846	PVS	4,989
SHS	333	BVS	1,908
SZB	205	CSC	1,815
IVS	201	VCS	1,642

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	10,223	ACV	12,079
BSR	4,610	VEA	4,106
MCH	2,225	OIL	921
TTN	211	HPT	550
FOC	117	HIG	500

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



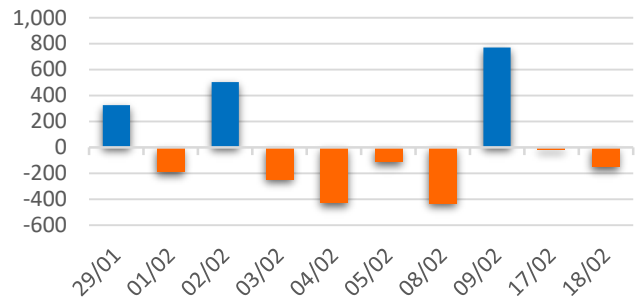
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

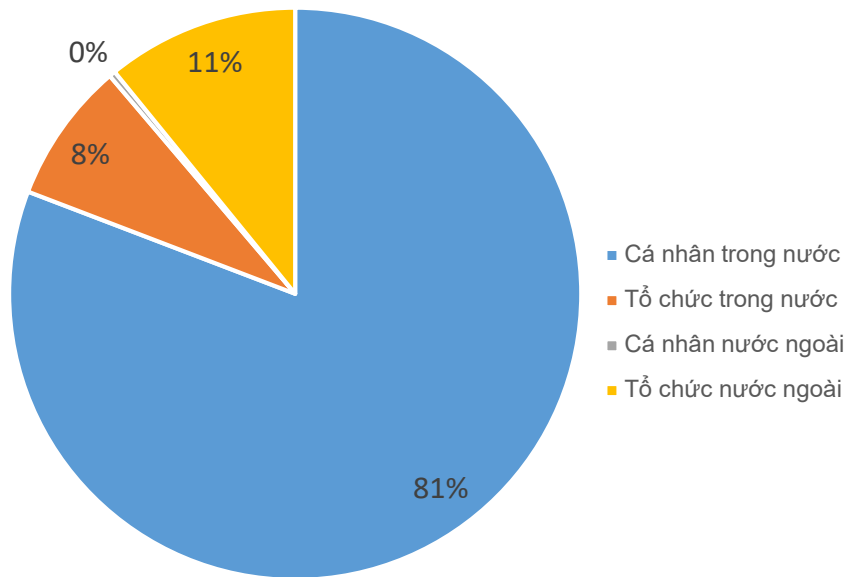
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FPT	10,824	FUEVFNVD	111,637
KDH	5,753	FUESSVFL	52,067
E1VFN30	5,538	GAS	30,640
CTG	3,909	DXG	11,277
HSG	3,750	IJC	10,114

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

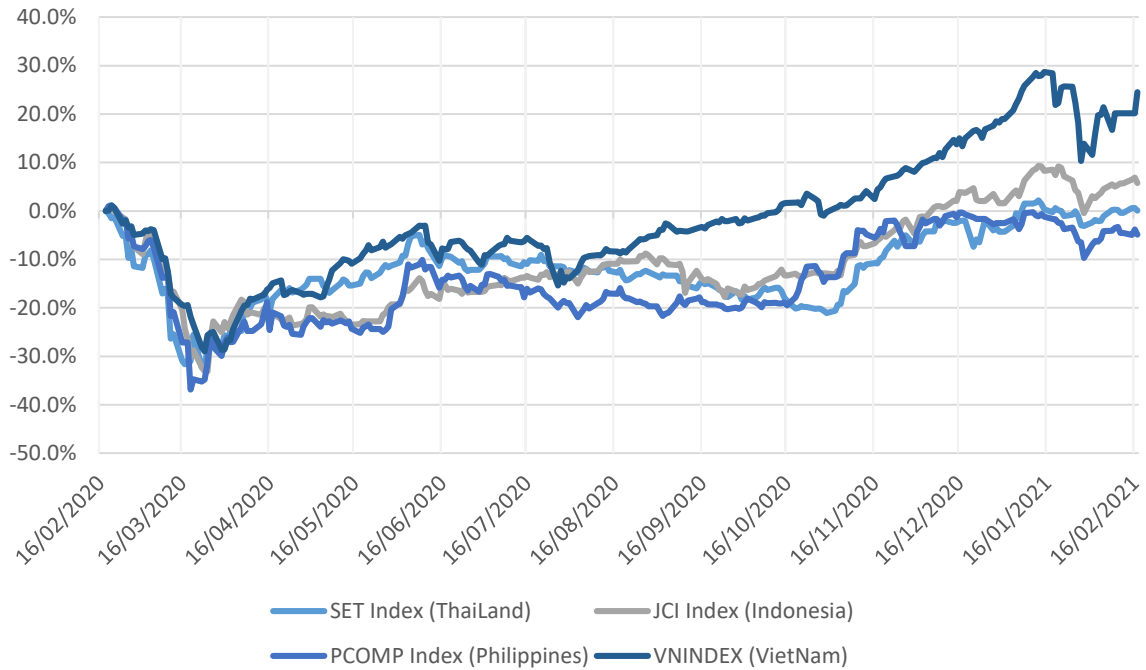


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

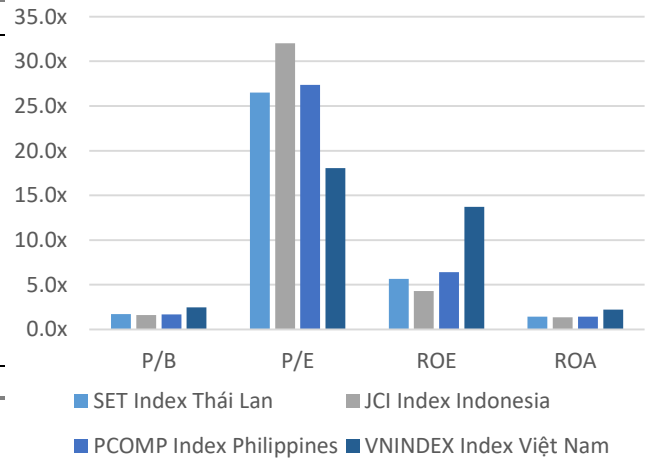
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.6x	1.7x	2.5x
P/E		26.5x	32.0x	27.4x	18.1x
ROE	%	5.65	4.31	6.41	13.71
ROA	%	1.43	1.35	1.44	2.23
Vốn hóa	Tỷ USD	570.62	520.29	182.16	187.60
GTGD	Tỷ USD	2.59	0.91	0.29	0.54
LS cổ tức	%	2.52	2.26	1.61	1.33

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written